TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 216/2023/QĐST-HNGĐ	*Bến Lức, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 329/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Bà Lê Thị Hằng N, sinh năm 1982

HKTT: Ấp Kh, xã Q, huyện Đ, tỉnh C.

Tạm trú: Ấp 2, xã M, huyện B, tỉnh L.

2. Ông Lê Hoàng Nh, sinh năm 1983

HKTT: Ấp Kh, xã Q, huyện Đ, tỉnh C.

Tạm trú: Ấp 2, xã M, huyện B, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hằng N và ông Lê Hoàng Nh thỏa thuận tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về quyền nuôi con chung: Bà Lê Thị Hằng N và ông Lê Hoàng Nh thống nhất xác định có 01 con chung tên Lê Thảo M, sinh ngày 21/3/2006. Sau khi ly hôn bà Lê Thị Hằng N tiếp tục nuôi dưỡng con chung, ông Lê Hoàng Nh không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Hằng N và ông Lê Hoàng Nh thống nhất xác định không có.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Hằng N và ông Lê Hoàng Nh thống nhất xác định không có.

2. Về lệ phí: Bà Lê Thị Hằng N và ông Lê Hoàng Nh phải chịu lệ phí đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà bà Ni, ông Nha đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010118 ngày 06/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức. Bà Trang, ông Hải đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh L Lức;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã Q, Đầm Dơi, Cà Mau
(Số 14 ngày 14/3/2005);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN